

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HS-ST

Ngày: 21/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Cơ**

Bà **Dương Thị Mỹ Vinh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Duy Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - sinh ngày 01/01/1997 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 05, thôn B, xã D, huyện D1, tỉnh Quảng Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Không có; Con ông: Nguyễn Văn S (sinh năm 1970) và Đoàn Thị L (sinh năm 1970).

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 21/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 21/2020/HSST.

- Ngày 24/3/2021, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 21/2020/HSST. Tổng hợp Bản án với số 21/2020/HSST ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, Quảng Nam, Nguyễn Văn C bị buộc phải chấp hành hình phạt là 01 năm 6 tháng 9 ngày tù giam. Ngày 21/4/2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/8/2022 - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông **Huỳnh Đ** - sinh năm 1979; Địa chỉ: K162/12 Đ1, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trần T** - sinh năm 1960; Địa chỉ: K162/12 Đ1, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/8/2022, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định của mình, C đi bộ trên các tuyến đường xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, C đi bộ trên đường AC 02 thuộc tổ 35, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-091.91 của ông Huỳnh Đ đang dừng trên vỉa hè gần lán trại. Thấy trên xe mô tô có cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa xe nên C đi đến dắt xe mô tô xuống dưới đường AC 02 rồi khởi động xe bỏ chạy, lúc này ông Đúng phát hiện C trộm xe nên truy hô “Trộm, trộm”. Nghe ông Đúng truy hô, anh Trần Văn Hà và anh Nguyễn Tấn Thắng đang nằm nghỉ ngơi tại lán trại với ông Đúng liền điều khiển xe mô tô đuổi theo C. Khi đến ngã ba đường Nguyễn Lương Bằng và đường Mê Linh thì C bị ngã xe nên bị người dân giữ lại rồi báo Công an phường Hòa Hiệp Nam đến làm việc. Tại cơ quan Công an C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nói trên.

Theo kết luận định giá tài sản số: 101/KL-HĐĐGTS ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-091.91 trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn).

* Phát biểu của Viện kiểm sát:

- Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu giữ nguyên nội dung truy tố Nguyễn Văn Cường; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Cường từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1 - 091.91 do ông Trần T đứng tên chủ sở hữu. Tháng 4/2022 ông Trần T cho cháu là ông Huỳnh Đ mượn xe này để đi lại và sau đó ông Đúng sử dụng xe này cho đến khi bị mất trộm. Ngày 23/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 82/QĐ-XLVC bằng

hình thức trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-091.91 cho ông Huỳnh Đ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Huỳnh Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với ông Trần T là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-091.91 cho ông Huỳnh Đ mượn. Nay ông Trần T đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/8/2022, tại đường AC 02 thuộc tổ 35, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-091.91 của ông Huỳnh Đ. Giá trị tài sản C chiếm đoạt là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn). Nguyễn Văn C đã tái phạm đến nay chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 115/CT-VKS, ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục và phòng ngừa.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do áp dụng tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét mức hình phạt bị cáo khi lượng hình.

[3.3] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1 - 091.91 do ông Trần T đứng tên chủ sở hữu. Tháng 4/2022 ông Trần T cho cháu là ông Huỳnh Đ mượn xe này để đi lại và sau đó ông Đùng sử dụng xe này cho đến khi bị mất trộm. Ngày 23/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 82/QĐ-XLVC bằng hình thức trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-091.91 cho ông Huỳnh Đ. Xét thấy việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra quyết định trả lại xe mô tô trên cho ông Huỳnh Đ là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Huỳnh Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.5] Đối với ông Trần T là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-091.91 cho ông Huỳnh Đ mượn. Nay ông Trần T đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

2. Xử phạt: Nguyễn Văn C 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 8 năm 2022.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại và người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) kết quả xét xử tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Viện KSND Q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Trại Tạm giam - Công an TP Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương